Số: 585/TB-SGDĐT
Thời gian ký: 05/08/2024 08:42:27 +07:00

BẢNG TỔNG HỢP NHU CẦU CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH TIỀN GIANG

(Từ ngày 01/7/2024 đến ngày 31/5/2025)

STT	Trường THPT	Số BC được giao	Số BC hiện có	Nhu cầu Giáo viên	Nhu cầu Nhân viên	Giáo viên																	Nhân viên							Ghi chú
						Toán	Lý	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	Anh	Tin	GD TC	QP AN	Âm nhạc	Mĩ thuật	GD KT&PL	Đoàn hoặc TPT Đội	KT CN	Mầm non	Tiểu học	Thiết bị, Thí nghiệm	Giáo vụ	Tư vấn học sinh	Thư viện	QT CS (CNTT)	Văn thư	Kế toán	
01	THPT Phạm Thành Trung	89	87	1	1											1												1			
02	THPT Lê Thanh Hiền	78	71	5	2	1					1	1					1	1										1	1		
03	*THCS - THPT Ngô Văn Nhạc*	*54*	47	0	0																										THCS
				2	4						1	1												1	1		1	1			THPT
04	THPT Thiên Hộ Dương	62	60	1	1					1																				1	
05	THPT Cái Bè	87	84	3	1					1	1		1																1		
06	THPT Huỳnh Văn Sâm	72	69	3	0	1				1		1																			
07	THPT Phan Việt Thống	70	70	0	0																										Kg có n/c
08	THPT Lưu Tấn Phát	81	77	5	0					2	2	1																			nghỉ hưu 02

STT	Trường THPT	Số BC được giao	Số BC hiện có	Nhu cầu Giáo viên	Nhu cầu Nhân viên	Giáo viên																Nhân viên							Ghi chú
						Toán	Lý	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	Anh	Tin	GD TC	QP AN	Âm nhạc	Mĩ thuật	GD KT& PL	Đoàn hoặc TPT Đội	KT CN	Mầm non	Tiểu học	Thiết bị, Thí nghiệm	Giáo vụ	Tư vấn học sinh	Thư viện	QT CS (CNTT)	Văn thư	Kế toán	
09	THPT Đốc Binh Kiều	87	84	3	0			1		1					1															
10	THPT Lê Văn Phẩm	75	64	7	4	1				2	1	1	1						1					1	1				1	1	
11	THPT Tứ Kiệt	66	61	3	2						1	1					1							1				1			
12	THPT Dưỡng Điềm	70	65	3	2						1	1			1									1		1					
13	THCS&THPT Giồng Dứa	67	52	4	1	1	1			2																		1			THCS
				8	0	1				1	1	1		1	1	1						1									THPT
14	THPT Vĩnh Kim	86	84	4	0					1	1						1	1													nghỉ hưu 02
15	THPT Tân Hiệp	74	66	8	0	1				2	1	1	1	1	1																
16	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	45	43	2	0					1									1												
17	THPT Tân Phước	52	43	8	1	2		1		2	1				1				1											1	

STT	Trường THPT	Số BC được giao	Số BC hiện có	Nhu cầu Giáo viên	Nhu cầu Nhân viên	Giáo viên																	Nhân viên							Ghi chú
						Toán	Lý	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	Anh	Tin	GD TC	QP AN	Âm nhạc	Mĩ thuật	GD KT& PL	Đoàn hoặc TPT Đội	KT CN	Mầm non	Tiểu học	Thiết bị, Thí nghiệm	Giáo vụ	Tư vấn học sinh	Thư viện	QT CS (CNTT)	Văn thư	Kế toán	
18	THPT Nguyễn Văn Tiếp	48	48	0	0																									Kg có n/c
19	THPT Thủ Khoa Huân	79	68	8	1	2				3	2	1													1					
20	THPT Nguyễn Đình Chiểu	129	108	19	2	1	1	1	1	3	3	2	2	1	1				3				1	1						
21	THPT Chuyên	87	76	8	3	3			1	2		1	1										2		1					
22	THPT Phước Thạnh	58	53	5	0					1	1	1			1				1											Kg có n/c
23	THPT Trần Hưng Đạo	89	89	2	0						2																			Kg còn b/c
24	THPT Chợ Gạo	96	94	4	0					1	1	1				1														nghỉ hưu 02
25	THPT Trần Văn Hoài	64	57	6	1					1		1		2					2								1			
26	THPT Bình Phục Nhứt	53	50	2	1					1									1							1				
27	*THCS - THPT Long*	75	66	2	0							1	1																	TH CS

STT	Trường THPT	Số BC được giao	Số BC hiện có	Nhu cầu Giáo viên	Nhu cầu Nhân viên	Giáo viên																Nhân viên							Ghi chú
						Toán	Lý	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	Anh	Tin	GD TC	QP AN	Âm nhạc	Mĩ thuật	GD KT&PL	Đoàn hoặc TPT Đội	KT CN	Mầm non	Tiểu học	Thiết bị, Thí nghiệm	Giáo vụ	Tư vấn học sinh	Thư viện	QT CS (CNTT)	Văn thư	Kế toán	
27	*THPT Long Bình*	75	66	7	0	3				3									1												TH PT
28	*THCS - THPT Phú Thạnh*	*73*	59	11	0	1		1		4	1	1	1				1		1												TH CS
				0	0																									TH PT
29	*THCS - THPT Tân Thới*	*63*	50	7	0	1				3								1	1	1											TH CS
				4	2		1			2							1						1				1			TH PT
30	*THCS - THPT Đoàn Trần Nghiệp*	*61*	47	8	0		1			2		2		1			1	1												TH CS
				5	3	1				2		1				1								1			1	1		TH PT
31	THPT Nguyễn Văn Thìn	39	33	6	0	1				2	1	1							1												
32	THPT Vĩnh Bình	89	81	6	1					2	1	1				1			1				1								
33	THPT Trương Định	82	80	2	0						1								1												
34	THPT Gò Công Đông	85	79	6	0					3	1	1	1																		
35	THPT Gò Công	47	44	2	1							2																1			

STT	Trường THPT	Số BC được giao	Số BC hiện có	Nhu cầu Giáo viên	Nhu cầu Nhân viên	Giáo viên																	Nhân viên							Ghi chú
						Toán	Lý	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	Anh	Tin	GD TC	QP AN	Âm nhạc	Mĩ thuật	GD KT& PL	Đoàn hoặc TPT Đội	KT CN	Mầm non	Tiểu học	Thiết bị, Thí nghiệm	Giáo vụ	Tư vấn học sinh	Thư viện	QT CS (CNTT)	Văn thư	Kế toán	
36	THPT Bình Đông	46	39	6	1	2				3			1																1		
37	THPT Nguyễn Văn Côn	79	69	8	1	1				3	2		1				1							1							
38	*TT GDTX Tỉnh*	*25*	20	5	0					2	1	2																			
39	*TT HTCT TV, TB GDNG*	*8*	7	0	1																								1		
40	*TT HTPT GDHN*	*24*	21	2	1																	2							1		
	Tổng cộng:	**2.714**	**2.465**	**32**	**1**	**3**	**2**	**1**	**0**	**11**	**1**	**4**	**2**	**1**	**0**	**0**	**2**	**2**	**2**	**1**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**1**	**0**	**0**	**TH CS**
				179	**37**	**21**	**2**	**3**	**2**	**49**	**28**	**24**	**9**	**5**	**7**	**5**	**5**	**2**	**14**	**0**	**1**	**2**	**0**	**11**	**3**	**3**	**2**	**8**	**7**	**3**	**TH PT**

Người lập bảng

Trịnh Toàn An

TRƯỞNG PHÒNG
PHÒNG TỔ CHỨC - CÁN BỘ

Nguyễn Hoàng Tấn